

Vịnh Nam có đường bờ biển dài trên 3200 km . Địa hình dải ven bờ hết sức phức tạp.

Vùng Đông bắc, hàng ngàn ngọn núi và đảo lớn nhỏ nhô lên khỏi mặt nước tạo thành nhũnũng, vịnh hẹp trong hai khu vực chính là vịnh Bái Tử Long và vịnh Hải Long . Trong vùng này có nhiều vịnh kín gió là nơi tránh gió lớn , bão rớt tốt cho các loại tàu thuyền qua lại vùng này. Vùng cửa mở vào sông nhỏ có những bãi bồi bồi bồi xuyên đảo bờ biển hẹp , còn các đảo , nhất là các đảo phía ngoài, chân đảo thường khá dốc và rất ít cát , bùn bồi lấp . Đó là tàu thuyền và thuyền có thể bị sóng đánh vào gờ đảo.

Ngược lại ở vịnh Hải Phòng cửa biển Thanh Hóa , do ảnh hưởng biển lớn nên cửa sông Hải Phòng nên duy trì ven bờ rất thoải. Có nhiều cửa sông và các bãi bồi lan khá xa ra biển. Ven bờ rất ít đảo thiên nhiên. Các luồng ra vào cửa các con sông ở đây vẫn đã phức tạp lại thường thay đổi sau mỗi mùa lũ hoặc sau khi bão đi qua vùng này. Vì vậy các tàu thuyền ven biển thường phải kéo dài hành trình vòng tránh các bãi bồi, khó xác định luồng vào cửa và phải chờ đợi thủy triều.

Tại Hà Tĩnh phía nam Vũng Áng có vịnh Sơn Đông độ sâu đến -20m . Nếu xây đập chắn sóng tại mũi Ròn đảo hòn Sơn Đông dài 3000m thì đây là vịnh sâu và kín gió nhất phía bắc

Ven biển miền Trung , phần phía bắc biển thường thấp, các dải cát chạy dài theo bờ biển nên chia cắt mặt biển do các dãy núi cao chạy ra tận bờ biển. Đáy biển ven bờ thường dốc và sâu , tàu thuyền dễ dàng bị sóng đánh. Phần phía nam các dãy núi lan ra tận biển tạo thành các vịnh. Vịnh sâu kín gió , tàu thuyền trú ẩn tránh gió, bão tốt. Riêng vùng ven biển Thuận Hải đến Vũng Tàu, cần chú ý đến dòng biển có vận tốc khá lớn (có khi tới 31,0 hải lý/ giờ) trong mặt đáy khá hẹp ép sát bờ biển vùng mũi Kê Gà . Hướng của dòng biển ở đây chia thành hai mùa rõ rệt: mùa Đông bắc chảy về hướng Tây nam, mùa gió Tây nam chảy về hướng Đông bắc.

Ven biển vùng châu thổ sông Cửu Long , thường là vùng châu thổ sông Hồng. Các bãi bồi phát triển mạnh ra biển dọc dòng nước chảy về phía mũi Cà Mau tạo nên những rừng chàm, rừng đước kéo dài suốt dãy bờ biển. Trên bờ không có các đảo thiên nhiên nên bị gây nhiễu khó khăn cho việc đánh bắt và đánh bắt pháp luật. Các cửa sông chính rất rộng, khá sâu và thường có các phao tiêu dẫn luồng rất thuận tiện cho các tàu thuyền ra vào các cửa này.

Vùng ven biển Cà Mau đến Rạch Giá, biển gần như phẳng, trừ các cửa sông lớn như sông Ông Đốc, và vịnh Rạch Giá. Giữa mũi Cà Mau và đảo Phú Quốc có quần đảo Nam Du có độ sâu đến -15m , giữa mũi Chi Lăng và mũi Sốt là quần đảo Phú Quốc ra vào vịnh Thái Lan .

Giữa bờ biển Hà Tiên và đảo Phú Quốc có rất nhiều đảo lớn nhỏ nằm rải rác thành các nhóm như cụm đảo Bà Li, cụm đảo Hố Tắc ...tàu thuyền qua khu vực này trong đêm tối rất là nguy hiểm.

Số dân đông và tính chất thủy triều cùng với sự biến đổi liên tục theo những quy luật riêng từng vùng và đảo lớn thủy triều hàng ngày càng làm phức tạp thêm cảnh thiên nhiên vùng ven biển hiện ra trước mắt . Vì vậy đòi hỏi các nhà hàng hải phải có nghiên cứu chuyên môn kỹ thuật và thông tin địa hình từng vùng miền để đảm bảo an toàn cho chuyến đi biển trong điều kiện thời tiết phức tạp ngày càng nhiều.

Sưu tập theo Phòng hàng hải - Bộ Tư Lệnh hải quân